

*BTL, ngày 29 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 207/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Căn cứ giấy đăng ký kết hôn số 64/2019 ngày 20/05/2019 của Ủy ban nhân dân phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

- Anh Hoàng Long C, sinh năm 1981.

- Chị Cao Thị H, sinh năm 1981.

Cùng nơi ĐKKH và cư trú: Tổ dân phố Đ2, phường X, quận BTL, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/6/2022, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị H và anh Hoàng Long C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị H và anh C có hai con chung là cháu Hoàng Cao Trí D, sinh ngày 12/9/2007 và cháu Hoàng Cao A, sinh ngày 48/4/2011. Ly hôn anh chị thỏa thuận, giao hai con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 (sáu triệu) kể từ tháng 07/2022 cho đến khi cháu Dũng và cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh C được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3]. Về tài sản chung, nhà chung: Chị H và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa án không xem xét.

[4]. Về nợ chung: Chị H và anh C không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị H và anh C tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị H và anh Hoàng Long C.

- Về con chung: Chị H và anh C có hai con chung là cháu Hoàng Cao Trí D, sinh ngày 12/9/2007 và cháu Hoàng Cao A, sinh ngày 48/4/2011. Ly hôn chúng tôi thỏa thuận, giao hai con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000(sáu triệu) kể từ tháng 07/2022 cho đến khi cháu Dũng và cháu A đủ 18 tuổi tròn hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Chị H và anh C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị H và anh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043175 ngày 09/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh chị đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận BTL;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu HS-VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Minh Huệ**